TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-ST
Ngày 31-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang V (Đã chết) và bà Vũ Thị B (Đã chết); Vợ là Trần Thị Thu H (Đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 498/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 về hành vi khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép, phạt tiền 10.000.000đ, đã chấp hành ngày 15/8/2013.

Bị bắt, tạm giữ ngày 29/9/2021, chuyển tạm giam ngày 01/10/2021 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1972;

Trú tại: Khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Đồng Văn T, sinh năm 1973;

Trú tại: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Quang M là người sử dụng ma tuý. Sáng ngày 29/9/2021, Nguyễn Quang M đi bộ từ nhà đến khu vực đường tàu thuộc khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. M gặp và mua 300.000đồng tiền ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lý lịch được 01 túi nilon ma túy, M cất ma túy vào túi quần đang mặc và đi về nơi ở của M tại khu dân cư L, phường C, thành phố C (M mượn nhà của bà Nguyễn Thị V). Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày M lấy túi ma túy ra cầm ở lòng bàn tay phải để sử dụng thì có anh Nguyễn Anh Đ và anh Đồng Văn T đến chơi. M sợ anh Đ và anh T biết việc M có ma túy nên nắm túi ma túy trong lòng bàn tay phải. Hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày, lực lượng công an thành phố Chí Linh kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay phải của M 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu đỏ, kích thước (2x2.5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. M khai đó là ma túy, tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tại bản Kết luận giám định số 569/KLGĐ-PC09 ngày 01/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Quang M, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0.219 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định là 0.187 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT-VKS-CL ngày 23/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M từ 14 - 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2021. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 0.187g ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 569/KLGĐ-PC09. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 40 phút ngày 29/9/2021, tại nơi ở của Nguyễn Quang M tại khu dân cư L, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang M có hành vi tàng trữ trái phép trong lòng bàn tay phải 0.219 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an thành phố Chi Linh bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua ma túy về cất giữ bất hợp pháp để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã góp phần

làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ mua bán ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời là tiếng chuông cảnh tỉnh, răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho các đối tượng ngoài xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự đã được xoá nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không bán lại nhằm mục đích kiếm lời, thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0.187g ma tuý loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đều là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu và tiêu huỷ theo quy định tại a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người bán ma túy cho M, chưa xác đình được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Chí Linh tiếp tục làm rõ xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Anh Đ, anh Đồng Văn T và bà Nguyễn Thi V không biết việc M cất giấu ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về biện pháp ngăn chặn: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 31/12/2021 để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 329, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản

1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/9/2021. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 31/12/2021 để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ: 0.187g ma tuý loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu đỏ, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong phong bì số 569/KLGĐ-PC09 (*Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).*

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Luyến